

Số: 25/2023/QĐST-DS

Cờ Đỏ, ngày 01 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 53/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ông Huỳnh Văn G, sinh năm 1981

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Trường G1, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1954

Bà Huỳnh Thị B1, sinh năm 1958

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Võ Thị T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Trường G1, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Thống nhất nguồn gốc đất tranh chấp và hiện trạng sử dụng đất: Thửa số 354, tờ bản đồ số 12, loại đất ONT+ CLN, đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn C, huyện C, thành phố Cần Thơ do ông Huỳnh Văn B đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 04869, ngày 19/9/2001 do Ủy ban nhân dân huyện Ô, thành phố Cần Thơ cấp cho ông Huỳnh Văn B.

2/ Thống nhất diện tích đất tranh chấp theo đo đạc: Theo bảng trích đo địa chính do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố C lập ngày 18/5/2023, tại Thửa đất 354 có diện tích 1.292,3m², trong đó ông Huỳnh Văn G đang sử dụng thực tế diện tích 255m², bà Võ Thị T sử dụng 250,2m².

3/ Công nhận sự thỏa thuận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo thực tế:

- Công nhận quyền sử dụng đất diện tích 255m² cho ông Huỳnh Văn G được đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa 354, tờ bản đồ số 12, loại đất ODT+ CLN, đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn C, huyện C, thành phố Cần Thơ.

- Công nhận quyền sử dụng đất diện tích 250,2m² cho bà Võ Thị T được đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa 354, tờ bản đồ số 12, loại đất ODT+ CLN, đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn C, huyện C, thành phố Cần Thơ.

4/ Các đương sự được quyền tự liên hệ với Cơ quan có thẩm quyền để xin làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và điều chỉnh diện tích đất đúng với hiện trạng sử dụng thực tế và có nghĩa vụ nộp các chi phí liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Trường hợp các đương sự không tự thực hiện thì được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự huyện C, thành phố Cần Thơ để thi hành án theo quyết định này.

Đính kèm theo bảng trích đo địa chính do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố C lập ngày 18/5/2023.

5. Án phí dân sự sơ thẩm và chi phí xem xét thẩm định tài sản: Nguyên đơn tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 150.000 đồng. Được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp với số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009800 ngày 14/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Nguyên đơn được nhận lại số tiền thừa 150.000 đồng. Bà Võ Thị T tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 150.000 đồng. Được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp với số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009887 ngày 26/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Bà T được nhận lại số tiền thừa 150.000 đồng. Về chi phí, lệ phí xem xét thẩm định đo đạc và định giá tài sản các đương sự tự nguyện nộp và chi xong.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- THADS huyện Cờ Đỏ;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Khoa